

Tạp chí Cộng sản

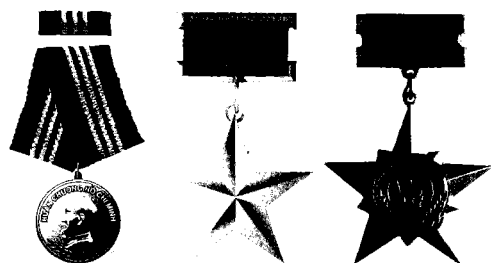
CƠ QUAN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐẢNG QUANG VINH
BÁC HỒ VĨ ĐẠI
DÂN TỘC ANH HÙNG!

ĐẠI HỘI
XIII



TOÀN ĐẢNG, TOÀN DÂN, TOÀN QUÂN
QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG



Tạp chí Cộng sản

CƠ QUAN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 960

2-2021

MỤC LỤC

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

- Tóm tắt tiêu sử đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII 4
- Danh sách Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Trung ương Đảng khóa XIII 8
- Danh sách trúng cử Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII 10

Quan triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

- VƯƠNG ĐÌNH HUỆ Nhìn lại kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội khóa XVI (nhiệm kỳ 2015 - 2020), tiếp tục xây dựng Thủ đô ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại 18
- HOÀNG BÌNH QUÂN Nhìn lại đối ngoại Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới 24
- NGUYỄN VĂN THÊ Ngành giao thông vận tải nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, tạo dựng tiền đề để đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới 28

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- NGUYỄN THẾ TRUNG Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước 35
- NGUYỄN PHI HÙNG Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Quảng Nam tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh 40

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

- PHẠM VIỆT DŨNG Đảng viên làm kinh tế tư nhân và vấn đề liên chính kinh doanh của đảng viên trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa 45

Nghiên cứu - Trao đổi

TRẦN NGỌC ĐƯỜNG	Xây dựng chính quyền địa phương theo Hiến pháp năm 2013	51
NGUYỄN ĐỨC KIÊN - CHU KHÁNH LÂN	Mô hình phát triển cho các khu kinh tế cửa khẩu: Bối cảnh mới, những vấn đề đặt ra và một vài gợi ý	57
NGUYỄN TRỌNG CHUẨN	Trí thức Việt Nam với sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước trong bối cảnh chuyển đổi số	62
TẠ VIỆT HÙNG - HÀ SƠN THÁI	Nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên không gian mạng hiện nay	69

Thực tiễn - Kinh nghiệm

TRẦN QUỐC DŨNG	Tăng cường công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam	78
TRẦN TIẾN HẢI	Bộ đội Biên phòng tỉnh Gia Lai xây dựng “thế trận lòng dân”, tạo tiềm lực chính trị vững mạnh, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới	84
TRẦN VIỆT QUANG - LÊ THỊ THANH HIẾU	Kết quả và những vấn đề đặt ra trong thực thi chính sách an sinh xã hội cho ngư dân các tỉnh Bắc Trung Bộ	90
ĐOÀN VĂN ANH - HOÀNG THANH HIỂN	Tỉnh Quảng Bình thực hiện hiệu quả việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị	94

Thế giới: Vấn đề - Sự kiện

BÙI THANH TUẤN	Quan hệ đối tác Mê Công - Mỹ: Nền tảng và hướng phát triển đối với Tiểu vùng sông Mê Công	100
NGUYỄN THUỜNG LẠNG	Kinh nghiệm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Xin-ga-po và một vài gợi ý đối với Việt Nam	106

• Bộ Biên tập:

Số 28 Trần Bình Trọng, thành phố Hà Nội
Điện thoại: (024) 39 429 753; Fax: (024) 39 429 754
E-mail: bbtccs@tccs.org.vn

• Cơ quan Thường trực tại miền Trung - Tây Nguyên:

Số 26 Trần Phú, thành phố Đà Nẵng
Điện thoại: 080 51301; Fax: 080 51303

• Cơ quan Thường trực tại miền Nam:

Số 19 Phạm Ngọc Thạch, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 080 84083; Fax: 080 84081

* Văn phòng đại diện tại thành phố Cần Thơ:

Số 86 Nguyễn Trãi, thành phố Cần Thơ
Điện thoại/Fax: (0292) 6250868

• Tạp chí Cộng sản điện tử:

<http://www.tapchicongsan.org.vn>

• Tổng Biên tập:

PGS, TS. ĐOÀN MINH HUẤN



Bìa 1: Chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng
Ảnh: Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

KẾT QUẢ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG THỰC THI CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI CHO NGƯỜI DÂN CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ

TRẦN VIỆT QUANG* - LÊ THỊ THANH HIỆU**

Việc thực thi chính sách an sinh xã hội cho cộng đồng ngư dân các tỉnh Bắc Trung Bộ thời gian qua, đã và đang đem lại những kết quả khả quan, góp phần tích cực vào việc phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục rủi ro đối với cộng đồng ngư dân trên địa bàn. Tuy nhiên, xét tổng thể, việc thực thi chính sách an sinh xã hội cho cộng đồng ngư dân vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định, cần có những giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi chính sách trong thời gian tới.

BẮC Trung Bộ là phần phía bắc của Trung Bộ Việt Nam có địa bàn từ phía nam Ninh Bình tới phía bắc đèo Hải Vân, với diện tích khoảng 5,15 triệu ha, khoảng trên 10,5 triệu dân, gồm các tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế. Vùng đất này có vị trí chiến lược hết sức quan trọng trong chiến đấu, phòng thủ quốc gia, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam trong lịch sử. Từ xa xưa, nơi đây đã từng là chốn “biên thù”, “phên dậu”, nơi xuất phát của nhiều cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giữ nước của dân tộc.

Bắc Trung Bộ được biết đến là một trong 7 vùng kinh tế được Chính phủ giao lập quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội. Với bờ biển dài trên 700km, Bắc Trung Bộ có tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế, trong đó thủy sản là ngành được chú trọng phát triển và đang trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Do đó, hoạt động, đời sống của cộng đồng ngư dân ven biển nơi đây có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội cũng như bảo vệ an ninh, chủ quyền của Tổ quốc.

An sinh xã hội cho cộng đồng ngư dân

Thời gian qua, do nhiều biến đổi liên quan đến biển, đặc biệt sự cố môi trường biển do Công ty Gang thép Hưng Nghiệp Formosa gây ra năm 2016 đối với các tỉnh Bắc Trung Bộ, tình hình kinh tế - xã hội có những thay đổi, cuộc sống ngư dân gặp nhiều khó khăn. Đảng và Nhà nước ban hành nhiều chủ trương, chính sách về an sinh xã hội (ASXH) và kịp thời chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương và chính quyền địa phương trên địa bàn, triển khai thực hiện các biện pháp an sinh, hỗ trợ, giúp ngư dân yên tâm bám biển, sản xuất, kinh doanh và ổn định đời sống. Thủ tướng Chính phủ kịp thời ban hành và triển khai thực hiện nhiều quyết định quan trọng, như: Quyết định số 772/QĐ-TTg, ngày 9-5-2016, của Thủ tướng Chính phủ, hỗ trợ khẩn cấp cho người dân tại các tỉnh: Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế bị ảnh hưởng do hải sản chết bất thường (Quyết định số 772/QĐ-TTg); Quyết định số 1648/QĐ-TTg, ngày 23-8-2016, của

* PGS, TS, Trường Đại học Vinh

** ThS, Trường Đại học Vinh

Thủ tướng Chính phủ, thành lập Ban chỉ đạo về các giải pháp để ổn định đời sống và sản xuất, kinh doanh cho nhân dân 4 tỉnh miền Trung bị ảnh hưởng do sự cố môi trường; Quyết định số 12/QĐ-TTg, ngày 6-1-2017, của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Đề án “Xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ; khôi phục sản xuất và bảo đảm an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế”.

Sau hơn 4 năm triển khai thực hiện quyết liệt các chính sách ASXH đối với cộng đồng ngư dân các tỉnh Bắc Trung Bộ, tạo nên những chuyển biến tích cực trên các mặt và đạt được một số kết quả quan trọng.

Thứ nhất, thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ khẩn cấp cho người dân bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển theo Quyết định số 772/QĐ-TTg. Bộ Tài chính xuất kinh phí hỗ trợ gạo và hỗ trợ khẩn cấp với tổng kinh phí 282,36 tỷ đồng. Trong đó, hỗ trợ gạo cho 214.840 người thuộc các hộ gia đình được hỗ trợ, bình quân 15 kg gạo/người/tháng trong thời gian 6 tháng; hỗ trợ khẩn cấp bằng tiền mặt 101,36 tỷ đồng (tỉnh Hà Tĩnh 36,208 tỷ đồng, tỉnh Quảng Bình 37,673 tỷ đồng, tỉnh Quảng Trị 12,592 tỷ đồng và tỉnh Thừa Thiên Huế 14,887 tỷ đồng)⁽¹⁾.

Thứ hai, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống ngư dân. Khai thác, đánh bắt thủy sản phát triển, nguồn lợi thủy sản đã có sự phục hồi; ngư dân tích cực bám biển chú trọng phát triển nghề khai thác cá nổi; từng bước chuyển các nghề khai thác tầng đáy, gần bờ sang khai thác, đánh bắt xa bờ, số lượng tàu khai thác trên biển đã tăng trở lại bình thường.

Thứ ba, cho vay vốn khôi phục sản xuất. Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các ngân hàng cho ngư dân vay vốn khôi phục và phát triển sản xuất; thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ và miễn giảm lãi vay, hỗ trợ ngư dân gặp khó khăn trong việc trả nợ vay ngân hàng. Đồng thời, hướng dẫn các tổ chức tín dụng

về hồ sơ, thủ tục khoanh nợ, thực hiện kéo dài thời gian giải ngân được hỗ trợ lãi suất của chính sách cho vay khôi phục sản xuất, chuyển đổi ngành, nghề đối với ngư dân. Bộ Tài chính cũng có hướng dẫn về hỗ trợ, cấp bù lãi suất cho khoản vay mới cho ngư dân để khôi phục sản xuất, chuyển đổi nghề.

Thứ tư, hỗ trợ tạo việc làm, bảo đảm thu nhập cho người dân. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khuyến khích các doanh nghiệp đưa lao động các tỉnh Bắc Trung Bộ đi làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc), Hàn Quốc, Nhật Bản... Các địa phương ở Bắc Trung Bộ tổ chức tư vấn việc làm, học nghề và các chính sách liên quan cho hàng chục nghìn lượt người; tổ chức hàng chục lớp đào tạo nghề cho hàng nghìn ngư dân ven biển. Quỹ Quốc gia về việc làm cho 2.384 dự án vay vốn tạo công ăn việc làm cho 3.279 người lao động. Đồng thời, theo chỉ đạo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các địa phương trong vùng tổng hợp, xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp, hỗ trợ tạo việc làm và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và thẩm định nhu cầu kinh phí của các địa phương là 612.888 tỷ đồng⁽²⁾. Bước đầu được Bộ Tài chính tạm cấp kinh phí cho 4 tỉnh 298,9 tỷ đồng.

Có thể khẳng định, chính sách ASXH cho ngư dân các tỉnh Bắc Trung Bộ đã nhận được sự đồng thuận của người dân, các bộ, ngành và chính quyền các địa phương. Việc triển khai thực hiện chính sách ASXH cho cộng đồng ngư dân mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần ổn định cuộc sống, sản xuất, kinh doanh; khuyến khích cộng đồng ngư dân bám biển, bám ngư trường, góp phần bảo đảm an ninh biển, đảo trong tình hình mới.

(1), (2) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: “Báo cáo tổng kết hoạt động Ban chỉ đạo về các giải pháp để ổn định đời sống và sản xuất, kinh doanh cho người dân 04 tỉnh miền Trung bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển”, Hà Nội, tháng 5, năm 2018

Một số vấn đề đặt ra và giải pháp

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thực thi chính sách ASXH cho cộng đồng ngư dân các tỉnh Bắc Trung Bộ bộc lộ một số vấn đề cần khắc phục:

Một là, một số chính sách cho ngư dân chưa thật sự phù hợp với thực tế của địa phương, như chính sách hỗ trợ xăng dầu cho đánh bắt xa bờ còn nhiều bất cập, chính sách bảo hiểm chưa thực sự tạo ra sự công bằng cho ngư dân; thủ tục còn rườm rà, phải mất nhiều thời gian, người dân mới nhận được sự hỗ trợ. Chính sách đóng tàu mới theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, Nghị định số 89/2015/NĐ-CP triển khai chưa hiệu quả.

Hai là, do hoạt động ngư nghiệp có nhiều rủi ro nên các ngân hàng thương mại chưa thực sự mạnh dạn cho ngư dân vay vốn để phục hồi, phát triển sản xuất, kinh doanh. Hiện chỉ có một số ngân hàng như Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank), Ngân hàng Đầu tư và phát triển (BIDV) cho ngư dân vay vốn đóng mới và nâng cấp tàu cá.

Ba là, công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác thủy sản từng bước được cải thiện nhưng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, tình trạng khai thác thủy sản có tính hủy diệt vẫn còn diễn ra. Bên cạnh đó, việc suy giảm nguồn lợi thủy sản, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường đang tác động rất lớn đến hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống của cộng đồng ngư dân.

Bốn là, nhận thức về vai trò, ý nghĩa của ASXH đối với cộng đồng ngư dân của nhiều cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, tổ chức, doanh nghiệp và ngư dân chưa đầy đủ, còn xem ASXH là trách nhiệm riêng của Nhà nước, tư tưởng trông chờ vào Nhà nước, vào Trung ương còn nặng nề.

Năm là, trình độ học vấn của ngư dân, nhìn chung vẫn còn thấp, điều này là thách thức rất lớn đối với việc tiếp thu, nắm bắt công nghệ mới, công nghệ hiện đại và tiếp

cận các quy trình sản xuất mới. Do trình độ thấp, ngư dân chưa hiểu đầy đủ vai trò của khoa học, công nghệ trong việc nâng cao hiệu quả khai thác, nuôi trồng và không có nhu cầu đổi mới công nghệ, nâng cấp phương tiện sản xuất.

Sáu là, hoạt động của các tổ chức đoàn kết, nghiệp đoàn nghề cá chưa được triển khai mạnh mẽ, thực chất tại cấp cơ sở. Nhiều nghiệp đoàn nghề cá, tổ đoàn kết được thành lập nhưng mang nhiều tính hình thức, chủ yếu để bảo đảm điều kiện cần có thể hưởng các ưu đãi của Nhà nước như hỗ trợ nguyên liệu, bảo hiểm. Ngoài ra, do việc khai thác hải sản ở quy mô hộ gia đình, theo thói quen nên ngư dân chưa chủ động hợp tác, chia sẻ các thông tin về hoạt động khai thác ngư trường, cũng như về chủ trương, chính sách, giá cả. Đặc biệt, các nghiệp đoàn nghề cá chưa phát huy được vai trò là cầu nối ngư dân với chính quyền, đoàn thể, doanh nghiệp.

Đảng và Nhà nước đã và đang đề ra nhiều chủ trương, chính sách để đưa nước ta trở thành quốc gia mạnh về biển, đẩy mạnh phát triển “tam ngư” (ngư nghiệp, ngư dân, ngư trường), qua đó nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cộng đồng ngư dân vùng ven biển, đảo. Đồng thời, thực hiện tốt chính sách ASXH cho cộng đồng ngư dân vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển bền vững, ổn định chính trị xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng. Nhằm nâng cao hiệu quả thực thi chính sách ASXH cho cộng đồng ngư dân, cần quán triệt các quan điểm trên và tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ yếu như:

1- Hoàn thiện chính sách ASXH cho cộng đồng ngư dân. Việc hoàn thiện hệ thống chính sách liên quan đến chiến lược biển nói chung, chính sách ASXH cho cộng đồng ngư dân nói riêng phải phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương. Các chính sách tín dụng, hỗ trợ cho ngư dân cần được cụ thể hóa cho từng địa phương, từng nhóm đối tượng để tránh sự

“cào bằng” trong phân phối và thụ hưởng chính sách. Thực hiện cơ chế kiểm tra, thanh tra và giám sát các hoạt động trợ cấp, bảo trợ xã hội ở tuyến cơ sở để có những biện pháp thúc đẩy cũng như ngăn chặn các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách.

2- Tích cực tuyên truyền về chính sách ASXH cho cộng đồng ngư dân và các cơ quan, cán bộ, công chức, để những đối tượng này nắm vững từng nội dung chính sách cũng như cách thức tổ chức triển khai thực hiện. Công tác tuyên truyền chính sách được thực hiện có hiệu quả sẽ làm cho ngư dân chuyển biến về nhận thức và hành động, từ đó sẽ tham gia tích cực vào quá trình thực hiện chính sách ASXH.

3- Nâng cao thu nhập và cải thiện điều kiện việc làm, phát triển hệ thống đào tạo nghề. Trước mắt cũng như lâu dài, cần chú trọng nâng cao thu nhập, hỗ trợ tiền mặt để bảo đảm thu nhập tối thiểu cho ngư dân; tăng cường cải thiện điều kiện việc làm thông qua vay vốn tạo việc làm, tiếp tục phát triển hệ thống đào tạo nghề các cấp để góp phần đào tạo nghề nghiệp cho ngư dân các tỉnh Bắc Trung Bộ. Trong đó, cần phát huy hiệu quả các lớp đào tạo thuyền trưởng và máy trưởng đối với hoạt động khai thác thủy sản.

4- Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác thủy sản gần bờ nhằm hạn chế tình trạng đánh bắt tận diệt tài nguyên ven bờ. Cần đề xuất và xây dựng các quy định hỗ trợ ngư dân ven bờ tham gia vào các mô hình khai thác bảo tồn, khai thác theo kích cỡ, khai thác đi đôi với bảo vệ đa dạng sinh học, hệ sinh thái và môi trường biển. Tiếp tục phát triển các tổ, đội sản xuất trên các vùng biển xa bờ để nâng cao hiệu quả khai thác, bảo vệ và hỗ trợ lẫn nhau khi gặp các sự cố phát sinh. Hỗ trợ ngư dân khai thác xa bờ khi gặp rủi ro và phân đối các hành vi gây thiệt hại về người và tài sản của ngư dân các tỉnh Bắc Trung Bộ hoạt động trên các vùng biển xa bờ.

5- Tiếp tục thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội. Chính sách trợ giúp xã hội cần tập trung hướng tới người già, người tàn tật, đối tượng chính sách để bảo đảm ổn định cuộc sống cho những đối tượng này, đồng thời nâng dần các mức hỗ trợ xã hội thường xuyên cho đối tượng chính sách phù hợp với các chính sách chung của quốc gia và các tỉnh Bắc Trung Bộ. Cần thực hiện trợ giúp đột xuất từ việc huy động các nhà tài trợ, ngân sách địa phương, Trung ương để hỗ trợ cộng đồng ngư dân các tỉnh Bắc Trung Bộ khi gặp rủi ro về thiên tai, bão lụt, mất tài sản, qua đó động viên tinh thần và hỗ trợ vật chất kịp thời để giúp họ vượt qua khó khăn, khôi phục sản xuất, việc làm, bảo đảm thu nhập, ổn định cuộc sống.

6- Tăng cường bảo hiểm xã hội, bảo đảm dịch vụ y tế, giáo dục cho ngư dân ở mức tối thiểu. Cần tích cực tuyên truyền lợi ích của việc mua bảo hiểm y tế tự nguyện, cấp bảo hiểm y tế cho các hộ ngư dân nghèo và cận nghèo... nhằm giảm thiểu các nguy cơ về sức khỏe, yên tâm sản xuất, kinh doanh. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực bảo đảm khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng ngư dân ngay từ tuyến xã, tuyên truyền ngư dân giữ gìn và bảo vệ sức khỏe. Đồng thời, hỗ trợ, tạo điều kiện để ngư dân có trình độ giáo dục tối thiểu, từ đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Bảo đảm ngày càng tốt hơn ASXH cho ngư dân luôn là một chủ trương lớn, một nhiệm vụ rất quan trọng, có ý nghĩa thiết thực đối với sự ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng. Để các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ASXH đi vào cuộc sống, không ngừng nâng cao đời sống cho cộng đồng ngư dân, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội đất nước tăng trưởng toàn diện và bền vững, cần nhận thức sâu sắc và thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm ASXH cho cộng đồng ngư dân trong thời gian tới. □